

Số: 09/2024/QĐST-DS

TP.H, ngày 10 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 24/2024/TLST - DS ngày 20/3/2023;

Xét thấy người khởi kiện rút yêu cầu khởi kiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 24/2024/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2024 về việc tranh chấp quyền sử dụng đất, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị M, sinh năm 1961

Địa chỉ: Xóm M, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn:

+ Tổng Công ty LN

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Kh – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Tòa nhà V, 127 L, phường Đ, quận H, TP Hà Nội.

+ Chi nhánh Tổng Công ty LN – Công ty cổ phần Công ty LN

Người đại diện: Ông Nguyễn Khương L – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đinh Đại L, sinh năm 1980, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm M, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình, hiện đang bị chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Suối Hai, cục C10, Bộ Công An – Trại Giam Suối Hai, xã Cẩm Lĩnh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội;

+ Anh Đinh Văn L, sinh năm 1981, địa chỉ: Xóm M, xã Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

+ Chị Đinh Thị Nhật L, sinh năm 1990; trú tại: Thôn Toán Phúc, xã Thiệu Toán, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự:

Đương sự có quyền khởi kiện lại. Nguyên đơn đã được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên bản họp xét đơn miễn tạm ứng án phí dân sự sơ

thẩm ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố H. Nay không phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND thành phố H;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đà Giang

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tùy vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).